

BÀI THỰC HÀNH 1: CÀI ĐẶT, CẤU HÌNH HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU MYSQL

BUỔI THỰC HÀNH 1,2

Câu 1. Thực hiện các yêu cầu sau:

- Cài đặt XAMPP và chạy phpMyAdmin
- Thực hiện đổi cổng mặc định từ 80 sang 81
- Cài đặt MySQL Workbench
- Kết nối MySQL sử dụng MySQL Workbench

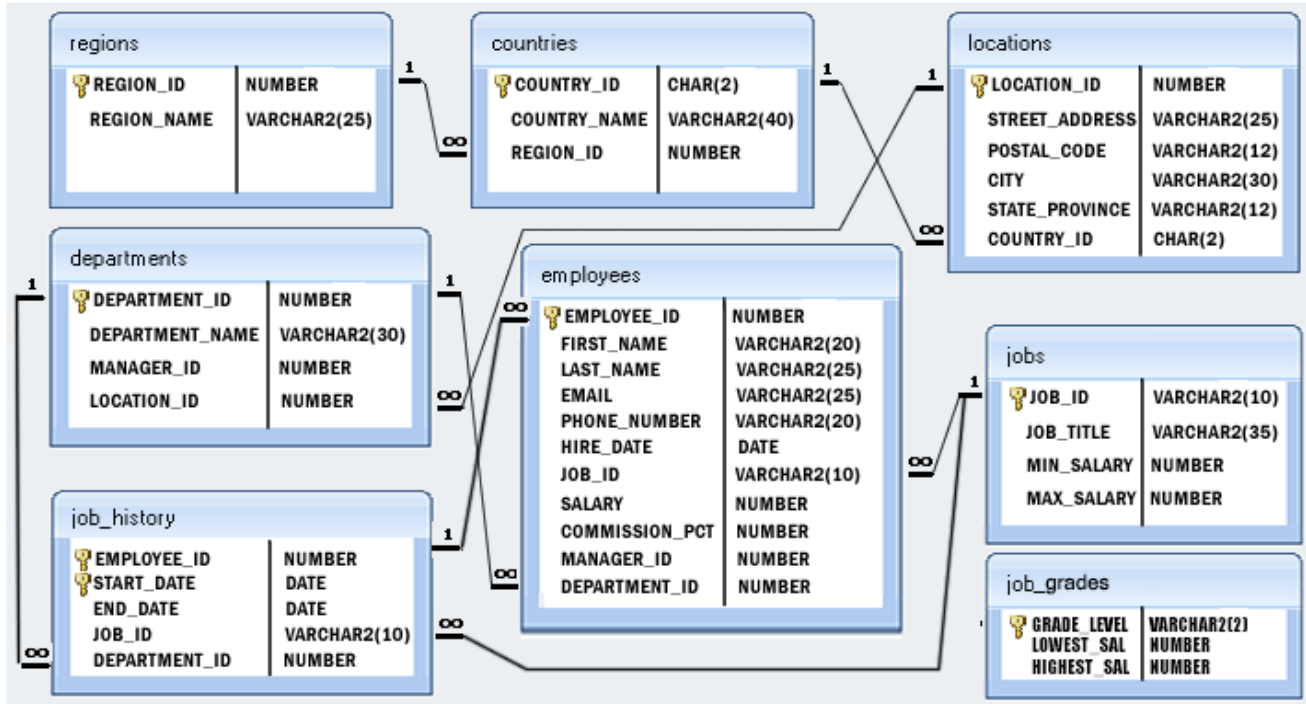
Câu 2. Tìm hiểu cách sử dụng phần mềm phpMyAdmin/MySQL Workbench

- Chọn ngôn ngữ
- Tạo/Xóa/Truy cập/Xem thống kê cơ sở dữ liệu
- Tạo/Xóa/Truy cập bảng
- Sửa tên cơ sở dữ liệu/bảng
- Tạo cột trong bảng
- Tạo liên kết giữa các bảng
- Thêm/Xem dữ liệu của bảng
- Dùng MD5 để mã hóa dữ liệu
- Tìm kiếm dữ liệu
- Export/Import dữ liệu
- Thực hiện truy vấn
- Xem thông tin trạng thái
- Tạo/Xóa/Phân quyền/Cấu hình đăng nhập tài khoản
- Tạo View/Stored Procedure/Function/Trigger/Event
- Cấu hình các thông số cho hệ thống

BÀI THỰC HÀNH 2: HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU MYSQL

BUỔI THỰC HÀNH 3

Câu 1. Load cơ sở dữ liệu mẫu (hr – quản lý nhân sự) vào MySQL thông qua phpMyAdmin/MySQL Workbench:



Câu 2. Viết câu lệnh SQL trong phpMyAdmin/MySQL Workbench để thực hiện các yêu cầu sau (bảng employees):

- Hiện thị thông tin chi tiết các nhân viên, sắp xếp giảm dần bởi first_name.
- Hiện thị salary lớn nhất, bé nhất, trung bình, tổng toàn bộ salary.
- Hiện thị tổng số nhân viên làm việc ở công ty.
- Hiện thị tổng số loại công việc (job_id).
- Hiện thị first_name dạng viết hoa.
- Hiện thị 3 ký tự đầu tiên của first_name.
- Hiện thị tên đầy đủ (first_name + last_name) của các nhân viên.
- Hiện thị first_name, last_name và tổng số ký tự của first_name + last_name.
- Hiện thị 10 bản ghi đầu tiên

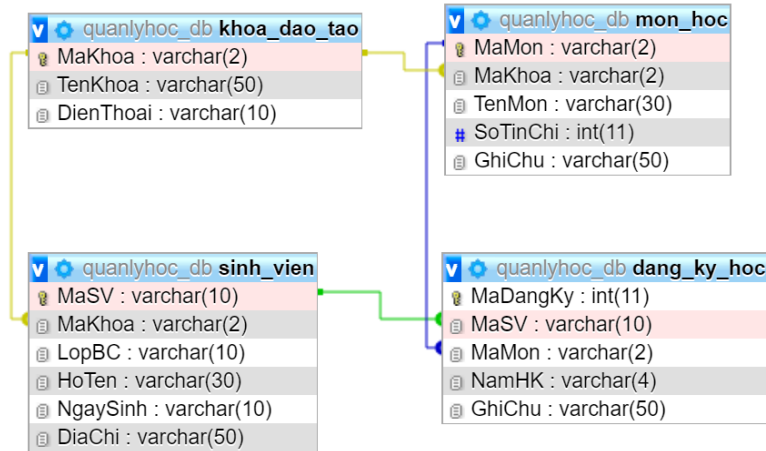
Câu 3. Viết câu lệnh SQL trong phpMyAdmin/MySQL Workbench để thực hiện các yêu cầu sau (bảng employees):

- a. Hiển thị first_name, last_name, salary của nhân viên với salary không nằm trong khoảng 10000 đến 15000.
- b. Hiển thị first_name, last_name, department_id của nhân viên có 30 <= department_id <= 100.
- c. Hiển thị first_name, last_name, salary của nhân viên với salary không nằm trong khoảng 10000 đến 15000 và 30 <= department_id <= 100.
- d. Hiển thị first_name, last_name, hire_date của nhân viên có hire_date là 1987.
- e. Hiển thị first_name của nhân viên có ký tự 'b' và 'c'.
- f. Hiển thị last_name, job, salary của nhân viên có job_id là 'IT_PROG' hoặc "SH_CLERK" và salary khác 4500, 10000, 15000.
- g. Hiển thị last_name của những nhân viên có last_name là 6 ký tự.
- h. Hiển thị last_name của những nhân viên với last_name có ký tự 'e' ở vị trí thứ 3.

BÀI THỰC HÀNH 2: HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU MYSQL

BUỔI THỰC HÀNH 4

Câu 1. Tạo cơ sở dữ liệu quanlyhoc_db trong phpMyAdmin như hình sau:



Yêu cầu:

- Tạo liên kết giữa các bảng.
- Thực hiện đổi các cột MaKhoa, MaMon, MaSV từ dạng varchar sang int, tự động tăng.
- Nhập mỗi bảng tối thiểu 4 bản ghi.

Câu 2. Tạo View thực hiện công việc sau:

- Lấy danh sách sinh viên (TenKhoa, LopBC, HoTen, NgaySinh, DiaChi).
- Lấy danh sách môn học (TenKhoa, TenMon, SoTinChi, GhiChu).

Câu 3. Tạo Store Procedure thực hiện công việc sau:

- Lấy danh sách sinh viên (TenKhoa, LopBC, HoTen, NgaySinh, DiaChi) với input là MaKhoa.
- Lấy danh sách đăng ký học của sinh viên (HoTen, TenMon, NamHK, GhiChu) với input là MaSV.
- Cập nhật thông tin môn học với input là MaMon.
- Xóa sinh viên với input là MaSV.

BÀI THỰC HÀNH 3: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PHP

BUỔI THỰC HÀNH 5

Câu 1. Viết chương trình sử dụng dấu * để vẽ tam giác và hình chữ nhật.

Câu 2. Viết chương trình in ra bảng cửu chương.

Câu 3. Viết chương trình tính tổng các số lẻ từ 1 đến n.

Câu 4. Viết chương trình tính tổng $S = 1/2 + 1/4 + 1/6 \dots + 1/(2*n)$.

Câu 5. Viết chương trình tính tổng $S = 1 - 2 + 3 - 4 + \dots + (-1)^{(n-1)*n}$.

Câu 6. Viết chương trình tính giai thừa của n.

Câu 7. Viết chương trình tính số fibonacci thứ n.

Câu 8. Viết chương trình tính tổng các số fibonacci từ 1 đến n.

BÀI THỰC HÀNH 3: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PHP

BUỔI THỰC HÀNH 6

- Câu 1. Viết chương trình kiểm tra n có phải là số nguyên tố hay không.
- Câu 2. Viết chương trình hiển thị các số nguyên tố từ 1 đến n .
- Câu 3. Viết chương trình kiểm tra n có phải là số hoàn hảo hay không.
- Câu 4. Viết chương trình in ra các số hoàn hảo từ 1 đến n .
- Câu 5. Viết chương trình tính UCLN và BCNN của 2 số a, b .
- Câu 6. Viết chương trình tính tổng các chữ số của một số nguyên n .
- Câu 7. Viết chương giải phương trình bậc nhất.
- Câu 8. Viết chương trình giải phương trình bậc 2.

BÀI THỰC HÀNH 3: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PHP

BUỔI THỰC HÀNH 7

Câu 1. Tạo page Login.html cho phép nhập user và password. Sử dụng phương thức POST gửi thông tin đăng nhập lên Server. Tạo page Welcome.php nhận dữ liệu gửi lên, tạo cookie lưu trữ tên tài khoản, hiển thị tên tài khoản lên trình duyệt. Tạo page ClearCookie.php để xóa cookie đã tạo.

Câu 2. Tạo page Login.html cho phép nhập user và password. Sử dụng phương thức POST gửi thông tin đăng nhập lên server. Tạo page Welcome.php nhận dữ liệu gửi lên, tạo session lưu trữ tên tài khoản, hiển thị tên tài khoản lên trình duyệt. Tạo page ClearSession.php để xóa session đã tạo.

Câu 3. Tạo page Home.php giới thiệu ngành CNTT, nhúng 3 page Header.php, Menu.php, Footer.php vào trang Home.php với yêu cầu như sau:

- Header.php: Hiển thị ngày, tháng, năm, giờ hiện tại.
- Menu.php: Chứa các liên kết Trang chủ, Tin tức, Lịch tuần, Văn bản.
- Footer.php: Hiển thị "Ngành CNTT - 2024".

BÀI THỰC HÀNH 4: PHP VÀ MYSQL

BUỔI THỰC HÀNH 8,9

Câu 1. Cho cơ sở dữ liệu quanlyhoc_db (buổi thực hành 4,5), hãy thực hiện các yêu cầu sau:

- Xây dựng một trang web để hiển thị thông tin khoa trong bảng khoa_dao_tao:

QUẢN LÝ KHOA ĐÀO TẠO

Mã khoa	Tên khoa	Điện thoại	Sửa	Xóa
01	Luật	0979123456	Sửa	Xóa
02	Kinh tế	0979789456	Sửa	Xóa
03	Giáo dục	0979456123	Sửa	Xóa
04	Xây dựng	0979889564	Sửa	Xóa
05	Viện KT và CN	0979888454	Sửa	Xóa

[Thêm mới](#)

- Xây dựng một trang web cho phép thêm dữ liệu cho bảng khoa_dao_tao:

THÊM KHOA ĐÀO TẠO

Mã khoa:

Tên khoa:

Điện thoại:

- Xây dựng một trang web cho phép sửa dữ liệu của bảng khoa_dao_tao:

SỬA KHOA ĐÀO TẠO

Mã khoa:

Tên khoa:

Điện thoại:

- Xây dựng một trang web cho phép xóa dữ liệu của bảng khoa_dao_tao:

QUẢN LÝ KHOA

Mã khoa	Tên khoa	Điện
01	Luật	09791
02	Kinh tế	0979789456
03	Giáo dục	0979456123
04	Xây dựng	0979889564
05	Viện KT và CN	0979888454

[Thêm mới](#)

localhost:8081 says
Bạn có muốn xóa không?

OK Cancel

- Xây dựng chức năng cho phép tìm kiếm khoa đào tạo theo tên khoa:

QUẢN LÝ KHOA ĐÀO TẠO

Tìm kiếm:

Mã khoa	Tên khoa	Điện thoại	Sửa	Xóa
01	Luật	0979123456	Sửa	Xóa
02	Kinh tế	0979789456	Sửa	Xóa
03	Giáo dục	0979456123	Sửa	Xóa
04	Xây dựng	0979889564	Sửa	Xóa
05	Viện KT và CN	0979888454	Sửa	Xóa

[Thêm mới](#)

BÀI THỰC HÀNH 4: PHP VÀ MYSQL

BUỔI THỰC HÀNH 10

Câu 1. Cho cơ sở dữ liệu quanlyhoc_db (buổi thực hành 4,5), hãy thực hiện các yêu cầu sau:

- Xây dựng một trang web hiển thị thông tin sinh viên trong bảng sinh_vien với các trường sau: HoTen, LopBC, NgaySinh, DiaChi, TenKhoa.
- Xây dựng một trang web cho phép thêm dữ liệu cho bảng sinh_vien.
- Xây dựng một trang web cho phép sửa dữ liệu của bảng sinh_vien.
- Xây dựng một trang web cho phép xóa dữ liệu của bảng sinh_vien.
- Xây dựng một trang web cho phép tìm kiếm sinh viên theo họ tên của sinh viên.

BÀI THỰC HÀNH 5: LARAVEL FRAMEWORK

BUỔI THỰC HÀNH 11

Câu 1. Thực hiện các yêu cầu sau:

- Cài đặt Composer
- Tải project Laravel
- Chạy trang chủ mặc định
- Cài đặt một số gói thư viện cần thiết

Câu 2. Thực hiện các lệnh thường dùng của tiện ích Artisan trong Laravel

Câu 3. Thực hiện các yêu cầu sau (router, view):

- Viết router trả về chuỗi "Hello World"
- Viết router trả về view hello có nội dung là "Hello Laravel"
- Viết router trả về view hello có nội dung là "Xin chào: \$name; Tuổi: \$age" với \$name, \$age được truyền qua Url

Câu 4. Sử dụng chức năng migration, thêm mới bảng Student vào CSDL quanlyhoc_db với các thuộc tính như sau:

- StudentID (int, primary key, auto increments)
- StudentName (string, 20)
- StudentBirthday (date)
- StudentPhone (string, 10)

Câu 5. Sử dụng chức năng migration, thêm mới thuộc tính StudentComment (string, 50), chuyển thuộc tính StudentName thành StudentFullName (string, 30) trong bảng Student.

Câu 6. Sử dụng chức năng seeding, thêm mới 10 bản ghi tự động ngẫu nhiên trong bảng Student.

BÀI THỰC HÀNH 5: LARAVEL FRAMEWORK

BUỔI THỰC HÀNH 12

Câu 1. Sử dụng chức năng validation, tạo trang web với giao diện như sau:

Yêu cầu:

- Các ô Title, Description bắt buộc phải nhập
- Title tối đa 20 ký tự
- Description tối thiểu 10 ký tự

- The title field is required.
- The description field is required.

Title

Description

Submit

Câu 2. Xây dựng một trang web quản lý Khoa đào tạo sử dụng Laravel:

QUẢN LÝ KHOA ĐÀO TẠO

Tìm kiếm:

Mã khoa	Tên khoa	Điện thoại	Sửa	Xóa
01	Luật	0979123456	Sửa	Xóa
02	Kinh tế	0979789456	Sửa	Xóa
03	Giáo dục	0979456123	Sửa	Xóa
04	Xây dựng	0979889564	Sửa	Xóa
05	Viện KT và CN	0979888454	Sửa	Xóa

[Thêm mới](#)